

Số: 173/2022/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 194/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Xuân T - Sinh năm 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 14, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Đường Thị H - sinh năm 1995;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ nơi ở: Khu hành chính 16, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau vào ngày 04/4/2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2018, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai người thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên gia đình đã hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng tôi vẫn không cải thiện được. Anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H đã sống ly thân từ tháng 01/2018.

Đến nay anh T và chị H cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung là cháu Lê Mỹ T, sinh ngày 21/01/2012; Cháu Lê Mỹ L, sinh ngày 01/10/2015 và cháu Lê Bá K, sinh ngày 23/7/2018. Khi ly hôn anh T và chị H thống nhất thỏa thuận anh Lê Xuân T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Đường Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh T cho mỗi cháu số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/tháng), cả ba cháu là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H. Quan hệ hôn nhân của anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Lê Mỹ T, sinh ngày 21/01/2012; Cháu Lê Mỹ L, sinh ngày 01/10/2015 và cháu Lê Bá K, sinh ngày 23/7/2018 cho anh Lê Xuân T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Đường Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh T cho mỗi cháu số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/tháng), cả ba cháu là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Đường Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày anh Lê Xuân T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng chị Đường Thị H phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Anh Lê Xuân T và chị Đường Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0001917 ngày 25/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP
- UBND phường L, thành phố V,
tỉnh Vĩnh Phúc
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh